

Số: /HD-PGDĐT-GDTH

Cát Hải, ngày tháng 9 năm 2023

HƯỚNG DẪN

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024, Giáo dục Tiểu học

Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông (viết tắt là CTGDPT 2018) và Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông (viết tắt là CTGDPT 2006) của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thực hiện Hướng dẫn số 2190/SGDĐT-GDTH ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 Giáo dục tiểu học;

Thực hiện Công văn số 2373/UBND-GD&ĐT ngày 11/8/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải hướng dẫn thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2023-2024;

Căn cứ tình hình đặc điểm thực tế của Giáo dục Tiểu học huyện Cát Hải.

Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng nhiệm vụ cụ thể năm học 2023-2024 của Giáo dục tiểu học với những nội dung cơ bản sau,

A - NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024 bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 5.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; Tham mưu kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên; bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý theo chỉ tiêu được phân bổ đảm bảo nâng cao chất lượng giáo dục, triển khai theo đúng lộ trình Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đặc biệt đối môn học Công nghệ và Tin học.

4. Triển khai thực hiện duy trì quy mô trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học¹; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

B - NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. THỰC HIỆN CTGDPT CẤP TIỂU HỌC

1. Kế hoạch thời gian năm học

Thực hiện Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục tiểu học theo Công văn của UBND huyện², cụ thể:

Ngày tựu trường: Bắt đầu từ 28/8/2023. Riêng đối với lớp 1 tựu trường sớm nhất bắt đầu từ ngày 21/8/2023.

Ngày khai giảng: 05/9/2023.

Học kỳ I: Từ ngày 06/9/2023 đến ngày 15/01/2024.

Học kỳ II: Từ ngày 16/01/2024 đến ngày 25/5/2024.

Thời điểm kết thúc năm học: trước ngày 31/5/2024.

Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp theo hướng dẫn của SGD&ĐT.

Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2024.

2. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Các đơn vị trường học thực hiện nghiêm túc và duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý theo các quy định cụ thể; chủ động các phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh; đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

3. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Năm học 2023-2024 thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và CTGDPT 2006 đối với lớp 5.

3.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà

¹ Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

² Công văn số 2373/UBND-GD&ĐT ngày 11/8/2023 của UBND huyện.

trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy³; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

3.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

3.2.1. Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành⁴, cụ thể:

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định⁵; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc⁶, các môn học tự chọn⁷ theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Đối với cơ sở giáo dục tiểu học chưa đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, trên cơ sở dạy học đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học bắt

³Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học.

⁴ Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; Công văn số 5335/BGDĐT-GDTH ngày 12/10/2022 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học lớp ghép cấp tiểu học.

⁵ Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.

⁶ Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật), Tin học và Công nghệ, Ngoại ngữ 1, Hoạt động trải nghiệm.

⁷ Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 1 (lớp 1, lớp 2).

buộc theo quy định của chương trình, cơ sở giáo dục tiểu học chủ động xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng phù hợp cho môn học tự chọn⁸, hoạt động củng cố và hoạt động giáo dục khác.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ cần được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố thực hiện theo định mức của Hội đồng nhân dân Thành phố Hải Phòng⁹.

3.2.2. Đối với lớp 5

Trên cơ sở CTGDPT 2006, Phòng GD&ĐT giao quyền chủ động cho các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với CTGDPT 2018¹⁰, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh các vùng miền, địa phương, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học;

⁸ Khi đảm bảo điều kiện thực hiện.

⁹ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

¹⁰ Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018.

sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018¹¹. Trong quá trình tổ chức thực hiện, cần chú trọng rèn luyện các kỹ năng và tạo tâm thế cho học sinh lớp 5 sẵn sàng học lớp 6. Các trường triển khai có hiệu quả chuyên đề hội thảo cấp huyện “Hướng dẫn học sinh lớp 5 chuẩn bị tâm thế vào học lớp 6 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018” hàng năm.

Các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố thực hiện theo định mức của Hội đồng nhân dân Thành phố Hải Phòng¹².

3.3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học

3.3.1. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1

Thực hiện tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT¹³, cụ thể:

- *Đối với lớp 1, lớp 2:* Các trường tiểu học Nguyễn Văn Trỗi, Chu Văn An và khuyến khích các đơn vị trường học khác tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018 và hướng dẫn của của Bộ GD&ĐT¹⁴;

- *Đối với lớp 3 và lớp 4:* 100% các đơn vị trường học tổ chức dạy học môn Tiếng Anh (môn Ngoại ngữ 1) bắt buộc (đã được Bộ GD&ĐT phê duyệt danh mục SGK) phù hợp với khả năng tổ chức của các cơ sở giáo dục, nhu cầu học sinh và của cha mẹ học sinh, đảm bảo tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT¹⁵;

¹¹ Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GD&ĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

¹² Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

¹³ Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học.

¹⁴ Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo chương trình GDPT 2018

¹⁵ Môn Tiếng Anh thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về Chương trình giáo dục phổ thông và Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; môn tiếng Nhật, tiếng Pháp theo Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Ngoại ngữ 1 Tiếng Nga, Tiếng Nhật, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc; môn tiếng Hàn theo Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức – ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm.

theo hướng dẫn, phân công giáo viên dạy liên trường của UBND huyện đối với 12 trường TH, TH&THCS; trường tiểu học Việt Hải duy trì triển khai dạy học Tiếng Anh cho học sinh lớp 3, lớp 4 với hình thức trực tuyến và trực tiếp.

- *Đối với lớp 5*: tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 hoặc Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp tiểu học¹⁶ theo quy định; các trường tăng cường tổ chức dạy tối đa 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 5; sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT¹⁷;

Khuyến khích các cơ sở giáo dục thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng nước ngoài¹⁸. Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh.

3.3.2. Tổ chức dạy học môn Tin học

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹⁹ và theo hướng dẫn, phân công giáo viên dạy liên trường của UBND huyện đối với 12 trường TH, TH&THCS; trường tiểu học Việt Hải duy trì triển khai dạy học tin học cho học sinh lớp 3, lớp 4 với hình thức trực tuyến và trực tiếp.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT²⁰; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

- Các trường triển khai các giải pháp phù hợp, ưu tiên để tăng số lượng trường, lớp, học sinh lớp 5 được học môn Tin học tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp trên cơ sở tinh giản Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với môn Tin học tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh tiếp cận, học tập môn Tin học ở lớp 6.

¹⁶ Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình thí điểm tiếng Anh tiểu học.

¹⁷ Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

¹⁸ Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác.

¹⁹ Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

²⁰ Theo Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020.

3.4. Thực hiện biên soạn, thẩm định, dạy học nội dung giáo dục “địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Các đơn vị trường học xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT²¹ và Sở GD&ĐT²², với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục.

Căn cứ Khung chương trình giáo dục địa phương cấp tiểu học thành phố Hải Phòng, các đơn vị trường học chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương linh hoạt, mềm dẻo, phù hợp điều kiện kinh tế xã hội của địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục, thực hiện việc lựa chọn tài liệu giáo dục địa phương theo quy định của Bộ GD&ĐT²³. Kế hoạch được xây dựng cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

Tổ chức dạy học mạch nội dung “Địa phương em” đối với lớp 4 đảm bảo đáp ứng yêu cầu cần đạt được quy định tại Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Việc tổ chức dạy học nội dung “Địa phương em” là một yêu cầu bắt buộc để thực hiện Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4, có vị trí tương đương các mạch nội dung khác của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nội dung “Địa phương em” bao gồm hai chủ đề “Thiên nhiên và con người địa phương” và “Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương” với yêu cầu cần đạt theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT²⁴. Thời lượng mạch nội dung “Địa phương em” là 6% trong tổng thời lượng 70 tiết của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4.

Chỉ đạo giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải

²¹ Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 5576/BGDĐT-GDTH ngày 02/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục “Địa phương em” trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 cấp tiểu học;

²² Công văn số 2138/SGDĐT-GDTH ngày 20/6/2022 về việc hướng dẫn chuẩn bị triển khai nội dung giáo dục địa phương lớp 1, lớp 2 năm học 2022-2023; Quyết định số 1395/QĐ/SGDĐT-GDTH-CN&ĐH ngày 30/9/2020 về Chương trình giáo dục địa phương cấp tiểu học;

²³ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GD&ĐT Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

²⁴ Công văn số 5576/BGDĐT-GDTH ngày 02/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục “Địa phương em” trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 cấp tiểu học.

nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khóa, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện, ... nhằm gắn lý luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế - xã hội, ... địa phương cho học sinh.

*) *Giáo dục Tiểu học huyện Cát Hải*- Đăng ký tổ chức 01 chuyên đề Lịch sử- Địa lý lớp 4 cấp thành phố vào ngày 13/10/2023.

3.5. Triển khai giáo dục STEM

Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trường học chủ động phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo yêu cầu trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018²⁵, cụ thể:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã ban hành văn bản chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai theo lộ trình từng giai đoạn trên địa bàn theo hướng dẫn²⁶. 100% các đơn vị trường học được tập huấn bồi dưỡng về việc thực hiện Stem trong trường học.

- 100% các trường chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm.

*) Giao 2 cụm chuyên môn tổ chức 02 chuyên đề chuyên môn cấp huyện về dạy học STEM trong lần sinh hoạt chuyên môn lần 1 (đối với cụm Hà Sen) và lần 2 (đối với cụm Đôn Lương).

- Các trường chủ động tham mưu UBND huyện quan tâm bố trí và sử dụng nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục Tiểu học trên địa bàn phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Trong quá trình triển khai thực hiện tại địa phương, hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtiuehoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định của Bộ GD&ĐT²⁷.

4. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

4.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Các trường chủ động bồi dưỡng, định hướng đội ngũ giáo viên thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả

²⁵ Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học.

²⁶ Kế hoạch số 44/KH-PGDĐT ngày 17/8/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục tiểu học năm học 2023-2024¹

²⁷ Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GD&ĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới²⁸; dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột²⁹; dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới³⁰; đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học³¹; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường³²; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên³³.

4.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Đối với học sinh lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT³⁴. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT³⁵.

Các trường tiếp tục thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Các trường chủ động tổ chức tập huấn, hướng dẫn hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ngay từ đầu năm học, các trường chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm quan tâm đặc biệt đối tượng học sinh có đánh giá thường xuyên và định kỳ không ổn định,

²⁸ Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, đảm bảo các điều kiện thực hiện mô hình trường học mới.

²⁹ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác, trong đó các nhà trường chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột.

³⁰ Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở.

³¹ Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2021 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

³² Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học (theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại địa chỉ matsanghochay.moet.gov.vn), giáo dục về quyền con người,...

³³ Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

³⁴ Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học; Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT.

³⁵ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

đang ở mức đánh giá chưa đạt/chưa hoàn thành hoặc ở mức độ đạt/hoàn thành chưa cao, để thường xuyên trao đổi với phụ huynh (trực tiếp mời phụ huynh học sinh đến trường và giáo viên chủ nhiệm đến nhà của học sinh, trao đổi qua hệ thống zalo, số liên lạc điện tử, ...) để có những giải pháp thiết thực góp phần nâng cao kết quả học tập rèn luyện của học sinh; lưu lại đầy đủ các bài kiểm tra đánh giá của học sinh (bản phô tô) trong hồ sơ học sinh tại nhà trường; thực hiện xét lên lớp, hoàn thành chương trình cho học sinh theo đúng quy định.

II. THỰC HIỆN QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI TRƯỜNG, LỚP; DUY TRÌ, CẢI THIỆN KẾT QUẢ PHỔ CẬP GIÁO DỤC VÀ THỰC HIỆN CÔNG BẰNG TRONG TIẾP CẬN GIÁO DỤC

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Duy trì mạng lưới quy mô trường lớp theo quy định của Bộ GD&ĐT³⁶, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019 và công bằng trong tiếp cận giáo dục, theo hướng thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đối với các trường liên cấp Tiểu học-Trung học cơ sở cần bảo đảm quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường phổ thông có nhiều cấp học³⁷, trong đó đặc biệt quan tâm đến khối phòng học tập, khối phụ trợ cần được bố trí thành phân khu riêng biệt cho từng cấp học và khu sân chơi, bãi tập, thể dục thể thao cần bố trí dụng cụ, thiết bị vận động phù hợp cho từng cấp học; bảo đảm các quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông³⁸, trong đó các phòng học bộ môn cần được bố trí riêng biệt cho các cấp học, ngoại trừ các phòng học bộ môn có thể sử dụng chung cho một số môn học bảo đảm đáp ứng yêu cầu về nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

2. Duy trì, nâng cao chất lượng PCGD và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

2.1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Các đơn vị trường học tiếp tục phối hợp chặt chẽ với địa phương và các trường trên cùng địa bàn chủ động thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xoá mù chữ theo các quy định của Chính phủ³⁹ và Bộ GD&ĐT⁴⁰; tăng cường công

³⁶ Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 6088/BGDĐT-CSVC ngày 26/12/2017 về việc rà soát thực trạng, nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và công tác dồn ghép các điểm trường lẻ của cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

³⁷ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

³⁸ Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

³⁹ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xoá mù chữ.

⁴⁰ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xoá mù chữ.

tác tập huấn, điều tra, phúc tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trong đó tập trung chỉ đạo mức độ đạt chuẩn cần gắn liền với các điều kiện đảm bảo nhằm tạo nền tảng củng cố, nâng cao thực chất chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, đảm bảo giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Toàn huyện duy trì kết quả đạt phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

2.2 Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Các trường tiếp tục triển khai thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định.

Các trường Tiểu học, TH&THCS trên địa bàn khu đảo Cát Bà tiếp tục tham mưu, triển khai thực hiện xây dựng chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo⁴¹.

3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

3.1. Đối với trẻ khuyết tật

Các đơn vị trường học tạo điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản⁴² quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

Các đơn vị trường học có học sinh học hòa nhập tham mưu để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập.

3.2. Đối với trẻ em lang thang, cơ nhỡ

Giáo dục tiểu học Cát Hải không có đối tượng trẻ em lang thang, cơ nhỡ

4. Thực hiện lớp học linh hoạt, lớp học ghép

⁴¹ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

⁴² Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư số 15/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019 ban hành Quy định chuẩn quốc gia về chữ nổi Braille cho người khuyết tật và Thông tư số 17/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 ban hành Quy định Chuẩn quốc gia về ngôn ngữ ký hiệu cho người khuyết tật.

Giáo dục tiểu học Cát Hải không có đối tượng trẻ em thuộc lớp học linh hoạt, lớp học ghép.

III. CƯỜNG CỐ VÀ TĂNG CƯỜNG CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

1.1. Linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp tục phối hợp cơ quan chức năng tham mưu UBND huyện tiếp tục tổ chức tuyển dụng giáo viên, thực hiện rà soát, bố trí, sử dụng giáo viên bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào tạo đối với cấp tiểu học; thực hiện phương án điều tiết giáo viên không khối phổ thông để thực hiện các giải pháp để bảo đảm có đủ giáo viên dạy học các môn Tiếng Anh, môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT⁴³ và của Sở GD&ĐT⁴⁴. Các trường tiếp tục động viên, tạo điều kiện giáo viên đào tạo nâng trình độ đạt chuẩn theo quy định⁴⁵.

Đối với các trường Tiểu học và Trung học cơ sở cần thực hiện biên chế cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo cơ cấu, thành phần, số lượng theo các quy định⁴⁶, trong đó bố trí giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp đảm nhiệm dạy học phù hợp cho từng cấp học và phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nhà trường.

1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng tại địa phương theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận

⁴³ Công văn số 371/BGDĐT-NGCBOQLGD ngày 26/01/2021 của Bộ GDĐT về chuẩn bị giáo viên Tiếng Anh, Tin học từ năm học 2022-2023 cấp Tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

⁴⁴ Công văn số 1088/SGDĐT-GDTH ngày 13/5/2022 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tin học và môn Tiếng Anh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học

⁴⁵ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 31/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả, chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông.

⁴⁶ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với; Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Các trường dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 5 năm học 2024-2025 để tập trung bồi dưỡng.

Năm học 2023-2024, Giáo dục tiểu học tổ chức hội thi giáo viên tiểu học chủ nhiệm lớp giỏi cấp huyện để chuẩn bị đội ngũ thi cấp thành phố vào năm học 2024-2025.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

2.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường tiếp tục tăng cường tham mưu Ủy ban nhân dân huyện cân đối, bố trí ngân sách phù hợp đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT đối với khối lớp 3, lớp 4.

Các đơn vị trường học thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có; vào đầu năm học yêu cầu các cơ sở giáo dục công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định⁴⁷; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

2.2. Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa

Các đơn vị trường học tổ chức cho tổ chuyên môn nghiên cứu lựa chọn sách giáo khoa (SGK) lớp 5 theo quy định của Bộ GD&ĐT⁴⁸.

Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp danh mục SGK lớp 5 năm học 2024-2025 do các cơ sở giáo dục tiểu học đề xuất; tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 sử dụng cho năm học 2024-2025 (nếu có). Bản tổng hợp được niêm phong và gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo trước thời điểm Hội đồng lựa chọn SGK cấp thành phố làm việc phiên đầu tiên.

⁴⁷ Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học.

⁴⁸ Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn số 3401/BGDĐT-GDTH ngày 04/9/2020 về việc trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong trường tiểu học

Tham gia hiệu quả tập huấn sử dụng SGK do Sở GD&ĐT phối hợp với các nhà xuất bản tổ chức, chủ động kế hoạch tập huấn SGK được lựa chọn sử dụng tại đơn vị.

Nhà trường có trách nhiệm cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin về sách giáo khoa sử dụng tại đơn vị để phụ huynh học sinh biết thực hiện mua sắm. Không ép buộc học sinh mua tài liệu tham khảo, đảm bảo thực hiện nghiêm túc việc lựa chọn, quản lý, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định⁴⁹.

2.3. Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

Các đơn vị trường học chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng; triển khai thực hiện “Hướng dẫn đổi mới hoạt động thư viện và phát triển văn hóa đọc trong trường phổ thông năm học 2023-2024” theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Nghiên cứu, nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Triển khai hiệu quả các văn bản⁵⁰ hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

3.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GD&ĐT

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”⁵¹ phù hợp với kế hoạch, đề án

⁴⁹ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GD&ĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 3401/BGDĐT-GDTH ngày 04/9/2020 về việc trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong trường tiểu học.

⁵⁰ Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022, Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học; Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020 – 2021.

⁵¹ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

triển khai thực hiện tại địa phương.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để bảo đảm có nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn...); khuyến khích các đơn vị trường học tổ chức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

100% các trường thực hiện triển khai Học bạ điện tử, Sổ điểm điện tử; Khuyến khích triển khai thí điểm một số nội dung chuyển đổi số như Thư viện số; bước đầu thực hiện Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số-giao trường tiểu học Nguyễn Văn Trỗi triển khai thí điểm “Quản lý và duyệt kế hoạch bài dạy trên môi trường trực tuyến”.

Các trường có giải pháp tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số.

3.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

IV. TĂNG CƯỜNG HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC ĐỂ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Các đơn vị trường học thực hiện huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT. Quan tâm đầu tư, bổ sung kinh phí nâng cấp, xây dựng cải tạo thư viện đáp ứng triển khai CTGDPT 2018.

Các đơn vị trường học sử dụng hiệu quả các nguồn lực được huy động để chuyển hoá thành chất lượng giáo dục của nhà trường; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định⁵², đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

V. ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG

⁵² Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

1. Các trường chủ động xây dựng và tổ chức kế hoạch truyền thông về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mà trọng tâm là thực hiện đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và công tác chuẩn bị đối với lớp 5 từ năm học 2024-2025;

2. Tổ chức truyền thông, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục và đào tạo; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin, đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục.

3. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của Ngành, tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện CTGDPT 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các đơn vị trường học căn cứ Hướng dẫn và tình hình cụ thể của nhà trường, địa phương xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện; quán triệt đến từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường hăng hái đăng kí thi đua và có nhiều giải pháp sáng tạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2023-2024.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, cần báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo (Giáo dục tiểu học) để kịp thời giải quyết; nếu có nội dung thay đổi, điều chỉnh Phòng Giáo dục và Đào tạo sẽ có công văn hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận:

- Phòng GDTH- SGDĐT;
- Lãnh đạo, chuyên viên PGD&ĐT;
- Cụm chuyên môn Tiểu học;
- Các trường TH, TH&THCS;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG

Tô Thị Khâm

LỊCH HOẠT ĐỘNG NĂM HỌC 2023 - 2024

(Kèm theo Hướng dẫn số /HD-PGDĐT-GDTH, ngày tháng 9 năm 2023 của PGD&ĐT)

Thời gian	Nội dung công việc	Chỉ đạo, phối hợp thực hiện	Điều chỉnh
Tháng 8/2023	- Kiểm tra công tác tuyển sinh lớp 1, chuẩn bị cho khai giảng.	PGD, 12 trường	
	- Tổ chức ngày tựu trường: lớp 1 ngày 21/8/2023, các lớp còn lại: ngày 28/8/2023.	12 trường	
	- Tham gia bồi dưỡng CBQL và GV theo lịch của PGD&ĐT, SGD&ĐT.	PGD, cốt cán	
	- Tham gia triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024 của SGD.	PGD, các trường	
Tháng 9/2023	- Khai giảng năm học mới 5/9.	12 trường	
	- Thực hiện chương trình tuần 1 từ 06/9/2023	12 trường	
	- Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024 và hướng dẫn quy chế chuyên môn.	PGD +12 trường	
	- Đăng kí CD cấp huyện, cấp thành phố.		
	- Báo cáo số liệu đầu năm. Rà soát phân công chuyên môn.	PGD	
	- Hoàn thiện hồ sơ PCGD-XMC theo đơn vị xã, thị trấn.	12 xã, thị trấn,	
	- Hội nghị nhà giáo năm học 2023-2024	Các trường	
	- Kiện toàn cụm chuyên môn.	PGD, 02 cụm CM	
- Tổ chức đối thoại với phụ huynh học sinh	Các trường		
- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng CBQL và GV tại huyện; tham dự chuyên đề cấp thành phố	PGD, cụm chuyên môn, 12 trường		
Tháng 10/2023	- Tổ chức chuyên đề chuyên môn cấp thành phố	PGD, 12 trường	
	- Thực hiện chuyên đề chuyên môn cấp Huyện theo đăng ký.	Các trường	
	- Xây dựng kế hoạch thi GV chủ nhiệm giỏi cấp huyện	PGD	
	- SHCM Cụm lần 1.	2 cụm chuyên môn	
Tháng 11/2023	- Thực hiện chuyên đề chuyên môn cấp Huyện theo đăng ký. Bồi dưỡng chuyên môn.	Các trường	
	- Tổ chức các hoạt động chào mừng 41 năm ngày 20/11	Các trường	
	- Cập nhật số liệu PCGD XMC trên hệ thống	Các trường	
Tháng 12/2023	- Cập nhật số liệu PCGD XMC trên hệ thống	Các trường	
	- Kiểm tra, công nhận lại PCGD-XMC 12 xã, thị trấn	PGD, Các trường	
	- Ôn tập và kiểm tra, thống kê chất lượng cuối kì 1.	Các trường	
	- Thực hiện chuyên đề chuyên môn cấp Huyện theo đăng ký.		
	- Kiểm tra chuyên đề (đợt 1).	PGD và cốt cán	
Tháng 01/2024	- Kiểm tra học kỳ 1.	PGD và 12 trường	
	- Kết thúc HK1: 15/01/2024		
	- Thống kê chất lượng cuối học kỳ I, Báo cáo sơ kết Học kỳ I.		
	- Sơ kết học kỳ I năm học 2023-2024	PGD và 12 trường	
	- Bắt đầu học kỳ 2: 16/01/2024		
	- SHCM cụm lần 2. Chuyên đề chuyên môn cấp Huyện. Bồi dưỡng chuyên môn.	PGD, 2 cụm chuyên môn.	
- Xây dựng Kế hoạch phổ cập giáo dục xóa mù chữ năm 2023			

Tháng 02/2024	Nghỉ Tết nguyên đán năm 2024 - Kiểm tra nề nếp trước và sau Tết Nguyên Đán; Kiểm tra công tác bán trú, kiểm tra công tác chuyên môn theo CĐ. PGD và Cốt cán	PGD và Cốt cán	
	- Thực hiện chuyên đề chuyên môn cấp Huyện theo đăng ký.	Các trường	
Tháng 3/2024	- Kiểm tra giữa học kỳ II .	12 trường	
	- Kiểm tra chuyên đề	PGD và Cốt cán	
	- Thực hiện chuyên đề chuyên môn cấp Huyện theo đăng ký.	Các trường	
	- Chọn Sách giáo khoa	PGD, các trường	
	- Hội thi Giáo viên Chủ nhiệm giỏi cấp huyện	PGD, các trường	
Tháng 4/2024	- Tổ chức chuyên đề chuyên môn cấp Huyện theo đăng ký.	PGD, nhóm trường	
	- Tổ chức đối thoại với phụ huynh học sinh	Các trường	
	- Triển khai Đề án phổ cập bơi	PGD, các trường	
	- SHCM cụm lần 3.	Cụm CM và PGD	
Tháng 5/2024	- Ôn tập, kiểm tra cuối Học kỳ II. Kết thúc HK2: 31/5/2023	12 trường	
	- Tổng hợp kết quả tổng kết năm học 2022-2023 (các trường gửi về PGDDT trước ngày 25/5/2023):	PGD và 12 trường	
	- Xét hoàn thành chương trình lớp học, duyệt học bạ xong trước ngày 31/5/2024	12 trường	
	- Bình xét thi đua cuối năm học 2023-2024		
	- Triển khai Đề án phổ cập bơi	PGD, các trường	
	- Đánh giá hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên tiểu học theo chuẩn nghề nghiệp. Thống kê báo cáo SGD	PGD và 12 trường	
Tháng 6,7/2024	- Triển khai hoạt động hè 2023	PGD và 12 trường	
	- Xét hoàn thành chương trình tiểu học xong trước 30/6/2024	Các trường	
	- Triển khai Đề án phổ cập bơi	PGD, các trường	
	- Tổ chức cho CBQL, GV nghỉ hè, bồi dưỡng tập huấn chương trình GDPT 2018 đối với lớp 5 năm học 2024-2025	PGD và các trường	
	- Bồi dưỡng cốt cán chuyên môn. Tập huấn chuyên môn.	PGD	
	- Sửa chữa trong hè	Các trường	
	- Rà soát, bổ sung chuẩn bị điều kiện triển khai thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1,2,3,4, 5 NH 2024-2025.	PGD và các trường	

(Lịch có thể bổ sung và điều chỉnh theo thực tế)